TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CON CUÔNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2024/ST - HNGĐ
Ngày 18 - 9 - 2024.
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Hiền, bà Trần Thị Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 103/2024/TLST - HNGĐ ngày 08/7/2024 về việc "*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXX – ST ngày 26 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vi Thị B. Sinh năm: 1979.

2. Bị đơn: Anh Phùng Văn Đ. Sinh năm 1971.

Đều có địa chỉ: Bản K G, xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

Chị B có mặt, anh Đ vắng mặt không có lý do.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Vi Thị B: Ông Phạm Thế Kỷ - Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày tại Tòa án và tại phiên tòa chị Vi Thị B trình bày: Chị và anh Phùng Văn Đ kết hôn với nhau vào ngày 13/7/2007 tại Ủy Bn nhân dân xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chị chung sống với nhau từ năm 1996, đến năm 2007 mới đi đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì đến năm 2010 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách, quan điểm sống không phù hợp, anh Đ thường xuyên sử dụng rượu bia, bài bạc, nhiều lần đánh đập, chửi bới và đuổi chị ra khỏi nhà, không có trách nhiệm với gia đình và con cái. Việc vợ, chồng mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên nhủ, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết

quả và vợ, chồng đã ly thân từ năm 2010 đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Đ thực sự không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Phùng Văn Đ.

Về con chung: Chị và anh Phùng Văn Đ có 02 người con chung với nhau là Phùng Thị TX, sinh ngày 28/12/1996 và Phùng Văn S, sinh ngày 23/10/2000. Nay các cháu đã đủ tối trường thành, việc ở với bố hay mẹ do các cháu tự lựa chọn.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay chị và anh Phùng Văn Đ không nợ một tổ chức hay cá nhân nào.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm anh Phùng Văn Đ đều vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Áp dụng: khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho chị Vi Thị B được ly hôn anh Phùng Văn Đ, về tài sản chị B không yêu cầu nên không xem xét, chị B phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Vi Thị B có ý kiến: Tình cảm hôn nhân giữa chị Vi Thị B và anh Phùng Văn Đ không hạnh phúc vì anh Đ là người nghiện rượu, cờ bạc hay đánh đập, không quan tâm chăm sóc vợ và các con, vợ chồng đã ly thân từ lâu. Nay đề nghị HĐXX cho chị B được ly hôn anh Phùng Văn Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, bị đơn có địa chỉ tại huyện Con Cuông nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 10/9/2024 bị đơn anh Phùng Văn Đ vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án đã niêm yết Quyết định hoãn phiên, trong Quyết định hoãn phiên tòa, Tòa án có ấn định thời gian mở lại phiên tòa để anh Đ biết nhưng anh Đ vẫn

vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Đ là đúng với quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Vi Thị B và anh Phùng Văn Đ có đăng ký kết hôn tại UBNDxã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống do các bên không biết yêu thương, tôn trọng lấn nhau, anh Đ là người thường xuyên uống rượu, nghiện cờ bạc, nhiều lần chửi bới, đánh đập vợ. Theo chị B việc vợ chồng mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả và vợ chồng đã ly thân từ năm 2010 đến nay. Xét tình cảm vợ chồng giữa chị Vi Thị B và anh Phùng Văn Đ thật sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vi Thị B như lời người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp là có căn cứ.

Về con chung: Chị Vi Thị B và anh Phùng Văn Đ có 02 người con chung với nhau là Phùng Thị TX, sinh ngày 28/12/1996 và Phùng Văn S, sinh ngày 23/10/2000. Nay cháu đã đủ tổi trường thành, việc ở với bố hay mẹ do cháu tự lựa chọn.

Về tài sản chung: Chị Vi Thị B không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét và hiện nay chị không nợ một tổ chức hay cá nhân nào. Nếu sau nay anh Phùng Văn Đ có khởi kiện thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

Về án phí: Chị Vi Thị B phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 207; 227; 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Vi Thị B ly hôn anh Phùng Văn Đ.

Về án phí: Áp dụng điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy Bn thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Vi Thị B phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Vi Thị B đã nộp 300.000 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000666 ngày 08/7/2024. Chị B đã nộp đủ án phí ly hôn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã T N;
- Lưu hồ sơ -VP.

Trần Văn Bảo